TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 104/2022/QĐ-CNTTLH	*Châu Thành, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Dương Bích T và anh Nguyễn Văn B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Dương Bích T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Dương Bích T, sinh năm 1976; trú tại: Thôn 2, xã Đức L, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

+ Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1986; trú tại: ấp Tân L, xã Tân Phú Tr, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân gia đình:* Chị Dương Bích T và anh Nguyễn Văn B đồng ý thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 01 con chung tên Nguyễn Dương Công D, sinh ngày 21/3/2013. Chị T và anh B thỏa thuận.

+ Chị Dương Bích T được quyền nuôi con Nguyễn Dương Công D sau khi ly hôn (hiện chị T đang nuôi cháu D). Anh Nguyễn Văn B đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu D mỗi năm 10.000.000 đồng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu tính từ ngày 01/6/2022.

+ Chị Dương Bích T và các thành viên trong gia đình của chị T không được cản trở anh Nguyễn Văn B đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- *Về tài sản chung:* Chị T và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung*: Chị T và anh B trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Phú Tr, Châu Thành, ĐT;
(Chứng nhận kết hôn số 114, quyển số 01/2012 ngày 09 tháng 7 năm 2012);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Văn Bình